

Bảng các giấy tờ cần thiết

1) Về phía thí sinh

Mục giấy tờ	Giải thích
1. 8 ảnh thẻ	Ảnh thẻ mới chụp trong vòng 3 tháng (dọc 4cm x ngang 3cm). Không chấp nhận ảnh chụp bằng máy kỹ thuật số.
2. Đơn xin nhập học (Tờ 1-1, 1-2)	Thí sinh viết đơn. Có dán kèm ảnh thẻ. (Không cấp nhận đơn không dán ảnh).
3. Sơ yếu lý lịch (Tờ 2-1, 2-2)	Thí sinh viết đơn. Trường hợp lý lịch có thời gian trống, phải có giấy chứng minh, giải thích về thời gian đó. Trường hợp ở trọ, bên cạnh địa chỉ hộ khẩu phải ghi địa chỉ ở trọ, địa chỉ này phải được ghi rõ trong giấy công chứng.
4. Bảng tốt nghiệp (của trường cuối cùng)	Bảng gốc. Trong bảng tốt nghiệp nếu có chỗ nhòe, tẩy xóa, viết thêm hoặc có khoảng trống thì phải có giấy xác nhận hoặc giải thích. Trường hợp là học sinh trung học phổ thông thì phải có giấy chứng nhận sẽ được tốt nghiệp có ghi ngày tốt nghiệp. Trường hợp là học sinh cao đẳng chuyên nghiệp thì phải có giấy chứng nhận đang theo học có ghi ngày sẽ tốt nghiệp.
5. Bảng thành tích (học bạ)	Bản gốc. Người đã tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên thì phải nộp bảng thành tích của trường đã tốt nghiệp do Bộ Giáo Dục cấp.
6. Giấy chứng nhận học tiếng Nhật	Có ghi thời gian học và số giờ học (phải trên 150 giờ; nếu tính theo tiết học thì ghi rõ mỗi tiết bao nhiêu phút). Trường hợp địa chỉ trường tiếng Nhật không cùng thành phố với địa chỉ tạm trú của thí sinh thì phải có giải thích.
7. Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật	Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật là giấy chứng nhận trình độ tiếng Nhật cấp 4 trở lên được Hiệp Hội Giáo Dục Quốc Tế Nhật Bản, Quỹ Giao Lưu Quốc Tế cấp. Hoặc giấy chứng nhận trình độ tiếng Nhật cấp F trở lên được Hiệp Hội Kiểm Định tiếng Nhật cấp.
8. Bản copy sổ hộ khẩu và hộ chiếu có công chứng	Nộp bản copy có công chứng sổ hộ khẩu phân quan hệ giữa người bảo lãnh và thí sinh. Đối với thí sinh đã có hộ chiếu thì nộp bản copy hộ chiếu có công chứng, trong mục 11 của đơn xin nhập học, điền vào mã số hộ chiếu, ngày phát hành, ngày hết
9. Bản cam kết học tập (Đơn 3)	Thí sinh hoặc người bảo lãnh viết đơn, ghi họ tên và ký tên.
10. Các giấy khác	Các giấy tờ bổ sung khác chứng minh năng lực và quyết tâm học tập của thí sinh (Ví dụ :bằng cấp tiếng Anh v.v.)

2) Trường hợp người bảo lãnh tại Việt Nam.

Mục giấy tờ	Giải thích
1. Giấy chi viện kinh tế (Đơn 4)	Người bảo lãnh viết đơn. Trường hợp người bảo lãnh đang ở trọ, trong giấy công chứng phải ghi rõ địa chỉ hộ khẩu cùng địa chỉ ở trọ.
2. Giấy công chứng quan hệ họ hàng	Bản gốc. Là giấy chứng nhận quan hệ họ hàng của thí sinh với người bảo lãnh. Trường hợp đang ở trọ thì trong giấy công chứng ngoài địa chỉ hộ khẩu phải ghi thêm địa chỉ ở trọ. Đi công chứng ở cơ quan công chứng gần nhất.
3. Giấy chứng nhận số tiền gửi ngân hàng	Bản gốc. Phải hơn 200 đến 300 vạn yên Nhật, hoặc hơn 2 đến 3 vạn đôla Mỹ. Thời hạn gửi tiền phải hơn nửa năm.
4. Giấy tờ chứng minh được nguồn gốc số tiền ghi trong sổ ngân hàng (bản copy có công chứng)	Giấy tờ chứng minh làm sao có được số tiền ở mục 3. Số liệu tiền gửi, tiền rút trong sổ ngân hàng phải cho thấy được số thu nhập trong 3 năm qua. Số liệu này và giấy tờ chứng minh số tiền gửi trong ngân hàng phải khớp với nhau.
5. Giấy chứng minh nghề nghiệp, thu nhập	Bản gốc. Phải làm việc tại công ty đó hơn 3 năm. Có ghi ngày vào công ty và quá trình đảm nhiệm chức vụ. Phân chứng minh thu nhập, phải có giấy tờ ghi rõ thu nhập từng năm trong 3 năm qua. Trường hợp kinh doanh cá thể, phải gửi kèm phiếu thu thuế từng năm.
6. Bản copy giấy phép hoạt động của công ty	Bản copy có công chứng giấy phép hoạt động của công ty nơi người bảo lãnh đang làm việc.

* Trường hợp người bảo lãnh tại Nhật.

Mục giấy tờ	Giải thích
1. Giấy chi viện kinh tế (Giải thích rõ lý do vì sao nhận chi viện kinh tế cho thí sinh)	Tất cả giấy tờ này phải nộp bản gốc.
2. Giấy chứng minh công dân của người bảo lãnh, hoặc giấy chứng minh đã đăng ký tư cách người nước ngoài của người bảo lãnh	Điều kiện để trở thành người bảo lãnh tại Nhật (phải ứng với điều 1 hoặc điều 2) 1. Là người Nhật, có khả năng chi trả kinh tế. 2. Là người Việt đang sống tại Nhật, có hộ hàng với thí sinh, đang có visa lao động tại Nhật (thời hạn visa trên 3 năm).
3. Giấy tờ chứng minh được mối quan hệ giữa người bảo lãnh với thí sinh (giấy công chứng quan hệ họ hàng v.v.)	Lưu ý: 1. Giấy chứng nhận nộp thuế phải là giấy chứng nhận nộp thuế thu nhập có ghi tổng số tiền thu nhập. (Phải là giấy mới được phát hành trong 3 tháng trở lại).
4. Giấy chứng nhận số tiền gửi ngân hàng	2. Trường hợp quan hệ họ hàng với thí sinh, phải gửi giấy chứng minh được quan hệ đó hoặc giấy công chứng quan hệ họ hàng.
5. Giấy tờ chứng minh quá trình hình thành (tích lũy) số vốn ghi trong sổ ngân hàng v.v.	3. Trường hợp quan hệ quen biết với thí sinh, phải có giấy tờ chứng minh cụ thể quan hệ với thí sinh và giải thích rõ ràng lý do nhận chi viện kinh tế cho thí sinh.
6. Giấy chứng minh đang làm việc, hoặc bản sao sổ đăng ký tư cách pháp nhân (giấy phép hoạt động của công ty).	4. Bản copy có công chứng sổ ngân hàng phải là bản copy sổ ngân hàng trong 3 năm qua.
7. Giấy chứng nhận nộp thuế, có ghi số tiền thu nhập của người bảo lãnh. (giấy tờ của 3 năm qua).	

* Ngoài ra, trường sẽ yêu cầu nộp các giấy tờ khác nếu cần thiết. Khi nhận được kết quả đỗ của Sở Lưu Trú, trường sẽ gửi lại thí sinh mỗi bản gốc bằng tốt nghiệp.

* Khi nhận được tất cả hồ sơ để tránh tình trạng nhầm lẫn khi khai thí sinh phải copy 2 đến 3 bản để sử dụng. Ngoài ra khi cần còn phải nộp thêm giấy tờ gì nữa thì nhà trường sẽ thông báo sau.

* Những chỗ hồ sơ có dấu chấm (*) phía sau rất quan trọng cần chú ý cẩn thận khi viết.

* Hồ sơ phải nộp đúng hạn theo thông báo, nếu quá hạn sẽ không được chấp nhận.